

Số: /QĐ-UBND

Tuy Phước, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt phương án giá trị bồi thường, hỗ trợ và chi phí do GPMB
để xây dựng công trình: Nâng cấp, mở rộng tuyến đường ĐT 636
đoạn qua xã Phước Hòa, huyện Tuy Phước (đợt 8)**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 62/2019/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 4 năm 2015 của Chính phủ về quản lý, sử dụng đất trồng lúa, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 9 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất;

Căn cứ Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất; Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai và sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư hướng dẫn thi hành Luật đất đai;

Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Văn bản số 04/VBHN-BTNMT ngày 04/5/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường xác thực Văn bản hợp nhất Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai;

Căn cứ Văn bản số 05/VBNH-BTNMT ngày 28/02/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường xác thực văn bản hợp nhất Thông tư quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 43/2014/NĐ-CP và Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 04/2019/QĐ-UBND ngày 14/02/2019 của UBND tỉnh Bình Định về việc ban hành quy định chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bình Định; Quyết định số 21/2019/QĐ-UBND ngày 28/05/2019 và Quyết định số 58/2019/QĐ-UBND ngày 09/12/2019 của UBND tỉnh Bình Định về việc sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quy định kèm theo Quyết định số 04/2019/QĐ-UBND; Quyết định số 09/2022/QĐ-UBND ngày 29/3/2022 của UBND tỉnh Bình Định về việc sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quy định kèm theo Quyết định số 04/2019/QĐ-UBND;

Căn cứ Quyết định số 65/2019/QĐ-UBND ngày 18/12/2019 của UBND tỉnh Bình Định về việc ban hành bảng giá các loại đất định kỳ 5 năm (năm 2020-2024) trên địa bàn tỉnh Bình Định; Quyết định số 88/2020/QĐ-UBND ngày 18/12/2020 của UBND tỉnh Bình Định về việc ban hành sửa đổi, bổ sung Bảng giá các loại đất định kỳ 05 năm (2020-2024) trên địa bàn tỉnh Bình Định; Quyết định số 81/2021/QĐ-UBND ngày 17/12/2021 của UBND tỉnh Bình Định về việc ban hành sửa đổi, bổ sung Bảng giá các loại đất định kỳ 05 năm (2020-2024) trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Công văn số 2542/UBND-TH ngày 23/6/2016 của UBND tỉnh Bình Định về việc chủ trương trích kinh phí dự phòng tổ chức thực hiện cưỡng chế kiểm đếm và cưỡng chế thu hồi đất;

Căn cứ Quyết định số 09/2021/QĐ-UBND ngày 25/3/2021 của UBND tỉnh Bình Định, về việc ban hành đơn giá bồi thường, hỗ trợ thiệt hại về cây cối, hoa màu khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 4167/QĐ-UBND ngày 14/10/2021 của UBND tỉnh Bình Định về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng dự án: Nâng cấp, mở rộng tuyến đường ĐT 636, đoạn qua xã Phước Hòa, huyện Tuy Phước;

Căn cứ Quyết định số 52/2022/QĐ-UBND ngày 17/8/2022 của UBND tỉnh Bình Định ban hành đơn giá nhà cửa, vật kiến trúc và mồ mả trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 12/2023/QĐ-UBND ngày 31/03/2023 của UBND tỉnh Bình Định về việc Quy định một số mức chi phục vụ công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư để giải phóng mặt bằng các dự án, công trình trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 1798/QĐ-UBND ngày 23/5/2023 của UBND tỉnh Bình Định về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2023 huyện Tuy Phước;

Căn cứ Quyết định số 642/QĐ-UBND ngày 24/02/2022 của UBND huyện Tuy Phước về việc phê duyệt hệ số điều chỉnh giá đất và giá đất cụ thể để phục vụ bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất đối với các dự án trên địa bàn huyện Tuy Phước năm 2022;

Căn cứ Quyết định số 1547/QĐ-UBND ngày 25/4/2022 của UBND huyện Tuy Phước về việc phê duyệt giá đất cụ thể và hệ số điều chỉnh giá đất để phục vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng các dự án: Tuyến đường kết nối từ trung tâm thị xã An Nhơn đến đường ven biển phía Tây Đầm Thị Nại tại huyện Tuy Phước; Nâng cấp, mở rộng tuyến đường ĐT 636, đoạn qua xã Phước Hưng, Phước Hòa; Nâng cấp, mở rộng tuyến đường ĐT 636 đến giáp 631, huyện Tuy Phước;

Căn cứ Quyết định số 8996/QĐ-UBND ngày 13/10/2023 của UBND huyện Tuy Phước về việc phê duyệt phương án bổ sung và hủy giá trị bồi thường, hỗ trợ và chi phí GPMB để xây dựng công trình: Nâng cấp mở rộng tuyến đường ĐT 636 đoạn qua xã Phước Hòa, huyện Tuy Phước (đợt 7);

Căn cứ Quyết định số 12201/QĐ-UBND ngày 19/12/2023 của UBND huyện Tuy Phước về việc điều chỉnh Quyết định số 9071/QĐ-UBND ngày 13/10/2023 của UBND huyện Tuy Phước;

Xét Phương án giá trị bồi thường, hỗ trợ và chi phí do GPMB để xây dựng công trình: Nâng cấp, mở rộng tuyến đường ĐT 636 đoạn qua xã Phước Hòa, huyện Tuy Phước (đợt 8) do Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất huyện lập ngày 19/01/2024 kèm theo Tờ trình số 23/TTr-GPMB ngày 19/01/2024 và theo đề nghị của Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện tại Tờ trình số 56/TTr-TNMT ngày 08/3/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Phương án giá trị bồi thường, hỗ trợ và chi phí do GPMB để xây dựng công trình: Nâng cấp, mở rộng tuyến đường ĐT 636 đoạn qua xã Phước Hòa, huyện Tuy Phước (đợt 8) như sau:

- | | |
|-----------------------------------|------------------|
| 1. Tiền bồi thường về đất : | 36.750.000 đồng. |
| 2. Tiền bồi thường nhà cửa: | 78.226.000 đồng. |
| 3. Tiền bồi thường vật kiến trúc: | 33.500.000 đồng. |
| 4. Chi phí GPMB (2%): | 2.970.000 đồng. |
| 5. Trong đó chi phí thẩm định: | 297.000 đồng. |

Tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ và chi phí do GPMB (1+2+3+4+5) là: **151.743.000 đồng** (Một trăm năm mươi một triệu bảy trăm bốn mươi ba nghìn đồng).

(Kèm theo bảng tổng hợp tính toán và phương án)

* Nguồn chi trả: Từ nguồn ngân sách huyện Tuy Phước.

Điều 2. Giao Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất huyện chủ trì, phối hợp với Chủ tịch UBND xã Phước Hòa, Thủ trưởng các cơ quan có liên quan, tổ chức chi trả giá trị bồi thường, hỗ trợ cho chủ sử dụng đất bị thiệt hại do GPMB và quyết toán tài chính theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất huyện, Trưởng phòng: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính - Kế hoạch huyện, Chủ tịch UBND xã Phước Hòa và hộ gia đình, cá nhân nêu tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, PCT UBND huyện (đ/c Xuân);
- VPĐT - công khai;
- PCVP KT;
- Lưu: VT, K1.

CHỦ TỊCH

Huỳnh Nam